

Bản án số: 39 /2020/HS-ST

Ngày 16/06/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Trung Th**

Các Hội thẩm nhân dân :

- Ông Nguyễn Văn Tr

- Ông Lê Văn H

Thư ký Tòa án nhân dân huyện B : Bà **Nguyễn Thị Hải Ph**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B - tp Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Ông Lê Văn A ,Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B. Toà án nhân dân huyện B đưa ra xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/HSST ngày 15/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 37/2020/ QĐXXST- HS ngày 28/5/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn TH , sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Thôn Cam Cao, xã Cam Thượng, huyện B, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Con ông: Nguyễn Văn Vịnh – sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị Tân – sinh năm 1948 ; Vợ: Dương Thị Mai – sinh năm 1977; Con: 02 con – lớn nhất 2000; nhỏ 2002 ; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/01/2009, bị cáo Nguyễn Văn TH bị TAND thị xã Sơn Tây xử 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong bản án. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2020 cho đến nay tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Quách Văn L- sinh năm 1971

TT: Thôn Văn Minh, xã Cam Thượng, huyện B, Tp Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau :

Nguyễn Văn TH là người nghiện chất ma túy heroine, không có công ăn việc làm ổn định. Khoảng 11 giờ ngày 06/02/2020, TH đi xe máy một mình từ nhà ở Cam Thượng xuống khu vực bến xe Sơn Tây- Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng và nếu ai hỏi mua thì bán lấy tiền phục vụ nhu cầu bản thân. Khi đến khu vực gần cửa ra của bến xe Sơn Tây thì TH gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi làm xe ôm đang đứng tại đây (*TH không biết họ tên, địa chỉ*), nhìn giống người nghiện ma túy nên TH đi đến bắt chuyện hỏi han, qua nói chuyện người đàn ông này nói là biết chỗ mua ma túy heroine nên TH đã đưa cho người đàn ông này 500.000đ để nhờ mua hộ ma túy, người này đồng ý và cầm tiền TH đưa rồi đi đâu TH không rõ, khoảng 10 phút sau người này quay lại đưa cho TH 04 gói ma túy heroine gói bằng giấy màu trắng bên ngoài bọc nilon màu đen và màu xanh (*02 gói bọc nilon màu đen, 02 gói bọc nilon màu xanh*), mua được ma túy TH cất vào túi quần phía trước bên trái TH đang mặc rồi đi về nhà tại Cam Cao - Cam Thượng - B - Hà Nội. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày TH về đến nhà và lấy một gói ma túy heroine gói bằng giấy màu trắng ngoài bọc nilon màu đen trong túi quần ra sử dụng hết cho bản thân, đến khoảng 15 giờ cùng ngày TH lại lấy một gói ma túy gói bằng giấy ngoài bọc nilon màu xanh trong túi quần ra sử dụng hết cho bản thân. Còn lại 01 gói ma túy gói bằng giấy bọc nilon màu xanh và 01 gói ma túy gói bằng giấy bọc nilon màu đen TH vẫn để nguyên ở trong túi quần phía trước bên trái TH đang mặc. Đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi TH đang ở nhà thì Quách Văn L, SN: 1971, trú tại: Văn Minh - Cam Thượng - B - Hà Nội gọi điện vào số điện thoại 0976381411 của TH để hỏi mua ma túy heroin. Khi gọi điện L nói “*anh có hàng không để cho em gói một trăm*” . Vì là người anh em họ hàng xa và biết nhau cùng là người nghiện ma túy

heroine, thỉnh thoảng có đến nhà nhau chơi, nói chuyện và cho nhau số điện thoại để liên lạc, trong lúc nói chuyện về ma túy thì TH và L thường dùng từ “*hàng*” như là từ lóng để gọi thay cho ma túy heroine, hơn nữa ngày 05/02/2020, khi tình cờ gặp nhau ở ngoài đường gần nhà TH, TH và L có nói chuyện hỏi thăm nhau, lúc này TH nói với L khi nào muốn mua ma túy heroine thì cứ gọi điện cho TH. Nên khi nghe L hỏi “*anh có hàng không để cho em gói một trăm*” thì TH hiểu ngay L hỏi mua của TH một gói ma túy heroine với giá 100.000đ, do đang có sẵn ma túy trên người nên TH đồng ý bán ma túy cho L và trả lời “*có đến nhà đi*” rồi tắt điện thoại. Sau khi trao đổi mua bán ma túy qua điện thoại với L xong thì TH lấy 01 gói ma túy heroine gói bằng giấy màu trắng, bên ngoài bọc nilon màu xanh để sang túi quần bên phải để bán cho L. Khoảng 20 phút sau L đi đến nhà TH và gặp TH ở sân nhà, khi gặp nhau L đưa cho TH 100.000đ, TH cầm tiền L đưa cất vào trong túi quần đằng sau bên phải TH đang mặc rồi lấy một gói ma túy heroine gói bằng giấy màu trắng bên ngoài bọc nilon màu xanh từ trong túi quần phía trước bên phải TH đang mặc ra bán cho L. L cầm gói ma túy TH bán cho rồi cất vào trong túi áo ngực bên trái áo khoác L đang mặc và đang định ra về thì đúng lúc này có lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang TH và L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra đối với L và TH lực lượng Công an đã phát hiện thu giữ trong túi áo ngực bên trái áo khoác L đang mặc một gói ma túy heroine gói bằng giấy màu trắng, bên ngoài bọc nilon màu xanh, đó là gói ma túy heroine L vừa mua được của TH; thu giữ số tiền 100.000đ trong túi quần đằng sau bên phải TH đang mặc, là số tiền TH vừa bán ma túy cho L có được; thu giữ một gói ma túy heroine gói bằng giấy màu trắng, bên ngoài bọc nilon màu đen trong túi quần phía trước bên trái TH đang mặc, TH khai nhận đó là gói ma túy heroine của TH tàng trữ với mục đích để sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì bán. Sau đó lực lượng Công an đã niêm phong tang vật thu giữ, lập biên bản rồi đưa TH, L cùng tang vật về trụ sở để tiếp tục làm việc.

Cơ quan CSĐT đã Quyết định trưng cầu giám định số tang vật thu giữ, tại bản kết luận giám định số 1113/KLGD-PC09, ngày 13/02/2020 của phòng PC09- CATP Hà Nội cho kết quả:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy màu trắng, bên ngoài bọc nilon màu xanh (Ký hiệu M1) có khối lượng: 0,012 gam, là ma túy loại Heroine.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy màu trắng, bên ngoài bọc nilon màu đen (Ký hiệu M2) có khối lượng: 0,030 gam, là ma túy loại Heroine.

Ngày 07/02/2020, Cơ quan CSĐT đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn TH tại Thôn Cam Cao- Cam Thượng- B- Hà Nội nhưng không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Tại Cơ quan CSĐT, TH đã khai nhận rõ về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của mình với mục đích kiếm lời và phục vụ nhu cầu của bản thân. Ngoài lần bán ma túy cho L và bị lực lượng Công an bắt quả tang ngày 06/02/2020 thì TH không bán ma túy cho L hay cho ai thêm lần nào khác nữa.

Đối với người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) làm xe ôm ở khu vực cổng bến xe Sơn Tây, là người đã mua hộ TH 500.000đ được 04 gói ma túy heroine vào lúc khoảng 11 giờ ngày 06/02/2020. Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn TH thấy không đủ căn cứ để xác định con người cụ thể nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với Quách Văn L, SN: 1971, trú tại: Văn Minh- Cam Thượng- B- Hà Nội, là người nghiện ma túy, đi mua ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, khi L vừa mua được ma túy tàng trữ trên người thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Khối lượng ma túy L tàng trữ là 0,012 gam ma túy heroine. Quá trình làm việc tại Cơ quan Công an L đã khai nhận rõ về hành vi của bản thân. Kết quả thử test tìm chất ma túy trong nước tiểu của L dương tính với ma túy (*L khai nhận đã sử dụng ma túy một mình tại nhà L vào ngày 31/01/2020*). Tiến hành xác minh tại địa phương xác định L đã có 01 tiền án về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* năm 2010, bị TAND thị xã Sơn Tây - Hà Nội xử 36 tháng tù

giám, chấp hành xong án phạt tù về địa phương ngày 26/10/2012, đã xóa án tích. Từ khi về địa phương đến nay không vi phạm gì. Căn cứ vào tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra và khối lượng ma túy (Mẫu M1) L tàng trữ xác định: Hành vi của L không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quách Văn L về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a Khoản 2- Điều 21- Nghị Định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ, mức phạt 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), đồng thời thông báo về địa phương để quản lý.

Đối với vật chứng nêu trên chuyển đến Kho vật chứng của cơ quan Thi hành án dân sự huyện B để phục vụ quá trình giải quyết án.

Tại bản cáo trạng số: 36 /2020/CT- VKS ngày 14 tháng 5 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Nguyễn Văn TH về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn TH phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn TH từ 24 đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng mang tên Quách Văn L, do Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp Hà Nội hoàn trả sau giám định (ký hiệu M1); 01 phong bì niêm phong vật chứng mang tên Nguyễn Văn TH do Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp Hà Nội hoàn trả sau giám định (ký hiệu M2);

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã cũ seri 39K5HGNDTTN, có sim số 0962141015 và 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 màu xanh đã cũ có seri 354577056259376 có số sim 0976381411.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu lời bất chính 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*)

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;
Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn TH thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người liên quan, biên bản thu giữ tang vật của CQĐT và các tài liệu chứng cứ thu thập được đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định vào khoảng 18h ngày 06/2/2020, tại nhà của Nguyễn Văn TH ở thôn Cam Cao, xã Cam Thượng, huyện B TH đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện Quách Văn L, thì bị CQĐT thu giữ 01 gói giấy màu trắng, bên ngoài bọc nilong xanh, bên trong có chất ma túy heroin có trọng lượng 0,012g và thu giữ 01 gói giấy ma túy heroin có trọng lượng 0,030g đang cất trong túi quần trái TH đang mặc với mục đích ai hỏi mua thì bán.

Tại bản kết luận giám định số 1113/KLGD-PC09, ngày 13/02/2020 của phòng PC09- CATP Hà Nội cho kết quả: Chất bột màu trắng bên trong 01 (một)

gói giấy màu trắng, bên ngoài bọc nilon màu xanh (Ký hiệu M1) có khối lượng: 0,012 gam, là ma túy loại Heroine. Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy màu trắng, bên ngoài bọc nilon màu đen (Ký hiệu M2) có khối lượng: 0,030 gam, là ma túy loại Heroine.

Do vậy HĐXX đã có đầy đủ căn cứ khẳng định hành vi bị cáo Nguyễn Văn TH thực hiện ngày 06/2/2020 đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, đúng với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn TH thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của khu vực xã Cam Thượng. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo Nguyễn Văn TH không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét bị cáo Nguyễn Văn TH có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Ngày 19/01/2009, bị cáo Nguyễn Văn TH bị TAND thị xã Sơn Tây xử 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Xét tính chất của vụ án, qua phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo TH ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo Điều 38 BLHS năm 2015 mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại khoản 5, Điều 251 BLHS 2015 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy bị cáo

Nguyễn Văn TH không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đối với người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) làm xe ôm ở khu vực cổng bến xe Sơn Tây, là người đã mua hộ TH 500.000đ được 04 gói ma túy heroine vào lúc khoảng 11 giờ ngày 06/02/2020. Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn TH thấy không đủ căn cứ để xác định con người cụ thể nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Đối với Quách Văn L, SN: 1971, trú tại: Văn Minh- Cam Thượng- B- Hà Nội, là người nghiện ma túy, đi mua ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, khi L vừa mua được ma túy tàng trữ trên người thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Khối lượng ma túy L tàng trữ là 0,012 gam ma túy heroine. Quá trình làm việc tại Cơ quan Công an L đã khai nhận rõ về hành vi của bản thân. Kết quả thử test tìm chất ma túy trong nước tiểu của L dương tính với ma túy (L khai nhận đã sử dụng ma túy một mình tại nhà L vào ngày 31/01/2020). Tiến hành xác minh tại địa phương xác định L đã có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy: Năm 2010, bị TAND thị xã Sơn Tây- Hà Nội xử 36 tháng tù giam, chấp hành xong án phạt tù về địa phương ngày 26/10/2012, đã xóa án tích. Từ khi về địa phương đến nay không vi phạm gì. Căn cứ vào tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra và khối lượng ma túy (Mẫu M1) L tàng trữ xác định: Hành vi của L không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điều 249- Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quách Văn L về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a Khoản 2- Điều 21- Nghị Định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ, mức phạt 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là có căn cứ.

Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng mang tên Quách Văn L, do Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp Hà Nội hoàn trả sau giám định (ký hiệu M1); 01 phong bì niêm phong vật chứng mang tên Nguyễn Văn TH do Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp Hà Nội hoàn trả sau giám định (ký hiệu M1);

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã cũ seri 39K5HGNDTTN, có sim số 0962141015 tạm giữ của Quách Văn L là phương tiện dùng để liên lạc mua ma túy với TH và điện thoại Nokia 1280 màu xanh đã cũ có seri 354577056259376 có số sim 0976381411 của Nguyễn Văn TH dùng để liên lạc bán ma túy cho L do vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước là đúng quy định.

Đối với số tiền 100.000đ là tiền TH bán ma túy cho L, xác định là tiền thu lời bất chính nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn TH** phạm tội ***“Mua bán trái phép chất ma túy”***.

1/ Áp dụng: Khoản 1, Điều 251; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt :Bị cáo **Nguyễn Văn TH 30 (Ba mươi) tháng tù**. Thời hạn tù kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 06/02/2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng mang tên Quách Văn L, do Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp Hà Nội hoàn trả sau giám định (*ký hiệu M1*); 01 phong bì niêm phong vật chứng mang tên Nguyễn Văn TH do Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp Hà Nội hoàn trả sau giám định (*ký hiệu M2*).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã cũ seri 39K5HGNDTTN, bên trong có chứa 01 sim điện

thoại và 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 màu xanh đã cũ có seri 354577056259376 bên trong có chứa 01 sim điện thoại.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B ngày 12/6/2020)

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu lời bất chính 100.000,đ (một trăm nghìn đồng) hiện đang tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện B theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052741 ngày 11/6/2020 người nộp tiền Nguyễn Bắc Linh.

4/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn TH phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn TH được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Quách Văn L được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND B;
- Công an huyện B;
- THA huyện B;
- Những người tham gia
Tổ tụng;

Đặng Trung Thành

